

Số: 188/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 22 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 279/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị VŨ THỊ H** - Sinh năm 1988

Trú tại: thôn Q, xã V, huyện T, TP Hà Nội.

- Bị đơn: **Anh LUYỆN VĂN H** - Sinh năm 1988

Trú tại: thôn Q, xã V, huyện T, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Vũ Thị H và anh Luyện Văn H**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị H và anh Luyện Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Luyện Phương T sinh ngày 29 tháng 01 năm 2009. Giao con chung là cháu Luyện Phương T cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xét.

Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung: Chị H, anh H tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Hg tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai số AA/2016/0008075 ngày 17/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí án phí đã nộp tại biên lai số AA/2016/0008075 ngày 17/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T
- Các đương sự
- UBND xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.
(Số 35 Quyển số 01-2008)
- THA dân sự huyện T, TP Hà Nội.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu